

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 05-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/HSST-QĐ ngày 04/02/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/HSST-QĐ ngày 19/02/2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1995, tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Ng, khu phố K, phường Kh, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); tiền án: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Giao cấu với trẻ em” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2015/HS-ST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang với hình phạt 02 năm tù (đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/4/2017 nhưng chưa đóng án phí); tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Phạm Thị Ngọc P, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố K, phường Kh, thị xã T, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Phan Tấn D (có đơn xin vắng mặt) và bà Phạm Thị Thanh Th (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 13/5/2019, Huỳnh Văn Đ đi ngang qua nhà của bà Phạm Thị Ngọc P, nhìn thấy cửa sau không khóa nên nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Đ đi vào trong nhà và nhìn thấy bà P ngủ trên võng ở vị trí bên cạnh nhà bếp. Đ đi đến phòng ngủ, nhìn thấy 01 điện thoại Samsung J4 màu đen đang sạc pin. Đ dùng tay trái lấy điện thoại, dây sạc điện thoại, dây tai nghe điện thoại và cục sạc (đầu cắm) hiệu Samsung để vào túi quần bên trái. Sau khi lấy được tài sản, Đ đi đến cửa chính để mở cửa tẩu thoát. Bà P nghe tiếng mở cửa nên thức dậy và đi ra phía trước kiểm tra. Thấy bà P thức dậy, Đ nhanh chóng đi vào phòng ngủ, nấp vào sau cánh cửa để lẩn trốn. Khi vào phòng ngủ, Đ nhìn thấy 01 dao thái lan cán màu vàng được đặt trên giường nên cầm lấy dao với ý định sẽ khống chế bà P để tẩu thoát nếu bà P phát hiện. Bà P kiểm tra không thấy ai nên đi vào phòng ngủ để lấy lược chải tóc thì nhìn thấy Đ đang nấp trong phòng. Khi bị bà P phát hiện, Đ cầm dao bằng tay trái (do thuận tay trái) đưa về phía bà P và yêu cầu bà P ngồi xuống giường để cho Đ đi. Ngay lúc đó, bà P dùng hai tay nắm lấy tay đang cầm dao của Đ, không cho Đ chạy. Đ dùng tay phải nắm tóc và ấn đầu bà P xuống nền nhà để bà P buông tay ra cho Đ chạy nhưng bà P vẫn giữ chặt tay của Đ. Khi bà P và Đ đang giằng co thì bà Phạm Thị Thanh Th chạy sang. Nhìn thấy bà Th, Đ nói “không phải chuyện của bà, bà đi đi”. Nhân lúc Đ nói chuyện với bà Th, bà P nhanh tay bẻ gãy lưỡi dao trên tay Đ. Bà Th sợ Đ gây thương tích cho bà P nên bỏ chạy ra ngoài tri hô để mọi người đến giúp. Sau khi lưỡi dao gãy, bà P vẫn giữ chặt tay của Đ nên Đ tiếp tục ấn đầu bà P xuống nền nhà khiến phần còn lại của lưỡi dao (còn trên cán dao) làm bà P bị rách da ở cổ (dài khoảng 2cm). Bà P thấy đau nên buông tay ra, không tiếp tục giằng co với Đ. Sau khi bà P buông tay ra thì Đ chạy ra cửa sau để tẩu thoát.

Sau khi Đ chạy thoát, bà P phát hiện bị mất tài sản gồm: 01 điện thoại Samsung, 01 đầu sạc điện thoại, 01 dây sạc và 01 tai nghe điện thoại nên đến Công an trình báo. Sau khi được Công an mời về làm việc, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đồ vật, tài sản bị tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 màu đen, 01 dây sạc điện thoại màu trắng, 01 dây tai nghe hiệu Samsung màu trắng, 01 cục sạc (đầu cắm) điện thoại hiệu samsung, 01 cán dao bằng nhựa màu vàng dài 11cm có chữ “KIWI”, 01 lưỡi dao bằng kim loại màu bạc dài 10cm.

Kết luận định giá số 173/KLTS-TTHS ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 màu đen đã qua sử dụng có giá 2.420.000 đồng, 01 dây sạc điện thoại samsung màu trắng có giá 50.000 đồng, 01 dây tai nghe hiệu Samsung màu trắng có giá 50.000 đồng. Kết luận định giá số 243/KLTS-TTHS ngày 03/9/2019 kết luận: 01 cục sạc (đầu cắm) điện thoại hiệu samsung đã qua sử dụng có giá 50.000 đồng.

Ngày 15/9/2019, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bà P. Bà P không có yêu cầu gì khác. Bà P không yêu cầu giám định tử lệ thương tích do Đ gây ra.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS.TU ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định: Truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Hành hung để tẩu thoát” theo điểm đ, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 cán dao thái lan, 01 lưỡi dao bằng kim loại.

Ý kiến của bị hại tại phiên tòa: Quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu giám định thương tích vì chỉ tổn thương ngoài da và hiện nay đã hồi phục. Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác. Bị hại đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật. Lời khai của người làm chứng bà Phạm Thị Thanh Th phù hợp với tình tiết của vụ án và lời khai trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không trình bày ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Người làm chứng ông Phan Tấn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của ông D không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông D.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời trình bày của bị hại và người làm chứng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/5/2019, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại để lén lút chiếm đoạt: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 màu đen, 01 dây sạc điện thoại màu trắng, 01 dây tai nghe hiệu Samsung màu trắng, 01 cục sạc (đầu cắm) điện thoại hiệu samsung. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.570.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo đã dùng dao thái lan hành hung bị hại nhằm mục đích tẩu thoát. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là “hành hung để tẩu thoát” theo điểm đ, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “giao cấu với trẻ em” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại là đúng quy định.

- Đối với công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cán dao thái lan màu vàng có chữ “KIWI”, 01 lưỡi dao bằng kim loại màu bạc.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cán dao bằng nhựa màu vàng dài 11cm, bên trên có chữ “KIWI”; 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại, màu bạc dài 10cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều: 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND thị xã Tân Uyên; (1)
- Công an thị xã Tân Uyên; (2)
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên; (1)
- Bị cáo, bị hại (2);
- Lưu: VT, HS. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Nga